

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TOÁN

VIỆC^[25]TẠI^[26]

(Áp dụng tại đơn vị thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất)

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-KTNN ngày.../.../... của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm ... *(ghi theo quyết định kiểm toán)* của... *(tỉnh, thành phố)*, Tổ kiểm toán tổng hợp thuộc Đoàn kiểm toán^[27]..... của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành (KV) ... đã tiến hành kiểm toántại Cục thuế... (Chi cục Thuế huyện....)... từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...

Hôm nay, ngày... tháng... năm....., tại Cục thuế.... (Chi cục Thuế....) ... , chúng tôi gồm:

Hôm nay, ngày... tháng... năm....., tại

A. Tổ Kiểm toán Nhà nước:

- | | | |
|-------------|-------------|----------------------|
| 1. Ông (Bà) | - Tổ trưởng | - Số hiệu thẻ KTVNN: |
| 2. Ông (Bà) | - KTV | - Số hiệu thẻ KTVNN: |

Thuộc Đoàn kiểm toán.....

B. Đại diện đơn vị được kiểm toán:

- | | |
|----------------|------------|
| 1. Ông (Bà)... | - Chức vụ: |
| 2. Ông (Bà)... | - Chức vụ: |

Cùng xác nhận số liệu và tình hình kiểm toán tại đơn vị làm căn cứ pháp lý cho việc lập Báo cáo kiểm toán của KTNN.

I. NỘI DUNG KIỂM TOÁN

Ghi nội dung cụ thể thực hiện kiểm toán

II. PHẠM VI, GIỚI HẠN KIỂM TOÁN

1. Phạm vi kiểm toán

- Thời kỳ được kiểm toán:

2. Giới hạn kiểm toán

(Nêu những phần không thực hiện kiểm toán).

3. Căn cứ kiểm toán

- Luật Kiểm toán nhà nước, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Hệ thống Chuẩn mực kiểm toán, Quy trình kiểm toán, Quy chế Tổ chức và hoạt động Đoàn kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.

Biên bản kiểm toán được lập trên cơ sở các bằng chứng kiểm toán, biên bản xác nhận số liệu và tình hình kiểm toán của Kiểm toán viên, biên bản làm việc (hoặc đối chiếu) và các tài liệu có liên quan (nêu khái quát các tài liệu cơ bản làm căn cứ lập BBKT).

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN

Căn cứ vào Chuẩn mực kiểm toán và các văn bản hướng dẫn có liên quan của Kiểm toán nhà nước để lập. Định hướng chung là: kết quả kiểm toán cần được trình bày ngắn gọn, súc tích; tập trung vào những kết quả kiểm toán thực sự nổi bật theo các nội dung kiểm toán và mục tiêu kiểm toán. Số liệu tài chính thể hiện chủ yếu ở bảng biểu. Ngoài ra các bảng, biểu, phụ lục có thể được bổ sung cho phù hợp với đối tượng kiểm toán và kết quả kiểm toán.

I. VỀ SỐ LIỆU

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm toán	Chênh lệch
-----	----------	------------	--------------	------------

*** Giải thích nguyên nhân chênh lệch:**

Lưu ý: Tùy theo đối tượng kiểm toán (hay kiểm tra hoặc đối chiếu) để lập một hay nhiều bảng số liệu, các Phụ lục (kèm theo Biên bản kiểm toán) theo yêu cầu, nội dung kiểm toán (hay kiểm tra hoặc đối chiếu) và phù hợp với các chỉ tiêu báo cáo của đơn vị.

II. VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ TRONG QUẢN LÝ

1. Việc thực hiện quy chế đấu giá

2. Việc thực hiện quy trình, trình tự thủ tục đấu giá

3. Việc xác định giá sàn

4. Việc xác định giá trúng thầu

PHẦN THỨ HAI

Ý KIẾN CỦA TỔ KIỂM TOÁN VỀ CÁC NỘI DUNG KIỂM TOÁN (nếu có) [\[28\]](#)

Tổ trưởng tổ kiểm toán lập các kiến nghị kiểm toán (được trưởng đoàn đồng ý) thì bổ sung thêm đoạn “Đề nghị đơn vị khi thực hiện nộp NSNN các khoản tăng thêm, kê khai giảm khấu trừ thuế GTGT (do KTNN phát hiện) thì ghi rõ là thực hiện theo kết quả của KTNN năm ... (năm kiểm toán)”.

1.

2.

PHẦN THỨ BA

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN (nếu có)

.....

.....

Biên bản này gồm... trang, từ trang... đến trang..., các Phụ lục ... là bộ phận không tách rời và được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau: KTNN giữ 02 bản; đơn vị bản (ghi rõ các đơn vị được gửi)./.

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
ĐƯỢC KIỂM TOÁN**
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TỔ TRƯỞNG TỔ KIỂM TOÁN
(Ký ghi rõ họ tên)

Số hiệu thẻ KTVNN:

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TOÁN
(ký và ghi rõ họ tên)

Số hiệu thẻ KTVNN: